

Bản án số: 13/2022/DS-ST

Ngày: 28/6/2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Trịnh Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Quốc Đ, sinh năm 1995. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - VPBank AMC.

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà ACM số 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 1, Ấp 3 (Ấp 4 cũ), xã N, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

(Ông Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 9 năm 2018 và các bản tự khai trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/08/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch Huỳnh Tấn Phát có ký Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 và khế ước

nhận nợ số:01/LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017. Nội dung hợp đồng cho vay thể hiện cho ông Bùi Thanh T vay số tiền 559.000.000đ; Mục đích vay: Mua xe Chevrolet, mới 100%; Thời hạn vay: 83 tháng từ ngày 17/08/2017 đến ngày 17/07/2024; Lãi suất: 11,4%/ năm cố định trong 12 tháng kể từ ngày nhận nợ, mức lãi suất được định kỳ điều chỉnh 03 tháng/01 lần; Phương thức thanh toán: Trả gốc phân kỳ và lãi hàng tháng.

Để đảm bảo khoản vay theo Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017, ông Bùi Thanh T đã thế chấp tài sản là 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung RLLJF6936EHH945911, số máy F16D3170800075, biển kiểm soát 60A-405.19, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 020033 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017 cho ông Bùi Thanh T theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ngày 17/8/2017. Ngày 17/8/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã giải ngân cho ông T nhận số tiền 559.000.000đ

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bên ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 19/01/2018, số tiền nợ gốc mà ông T còn nợ gốc của Ngân hàng là 532.060.240 đồng. Kể từ sau ngày 19/01/2018, Ngân hàng đã thông báo cho ông T biết việc ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng cho vay mà hai bên đã ký kết nhưng ông T vẫn không trả nợ gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông Bùi Thanh T có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 532.060.240 đồng và tiền lãi là 529.808.697đồng tính đến hết ngày 28/6/2022, tổng cộng là 1.061.868.697đồng. Ngân hàng yêu cầu ông T phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng cho vay số: LN170808144087/HTP/HĐTD ngày 17/8/2017. Ông T không trả được cho Ngân hàng các khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung RLLJF6936EHH945911, số máy F16D3170800075, biển kiểm soát 60A-405.19, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 020033 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017 cho ông Bùi Thanh T theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ngày 17/8/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại các bản tự khai ngày 18/01/2019 và ngày 24/01/2019 của bị đơn ông Bùi Thanh T trình bày:

Ông Bùi Thanh T thừa nhận có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch Huỳnh Tấn Phát theo Hợp đồng cho vay số: LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 với số tiền vay 559.000.000đ; Mục đích vay: Mua xe Chevrolet, mới 100%; Thời hạn vay: 83 tháng từ ngày 17/08/2017 đến ngày 17/07/2024; Lãi suất: 11,4%/ năm cố định trong 12 tháng kể từ ngày nhận nợ, mức lãi suất được định kỳ điều chỉnh 03 tháng/01 lần; Phương thức thanh toán: Trả gốc phân kỳ và lãi hàng tháng.

Để đảm bảo khoản vay theo Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017, ông Bùi Thanh T đã thế chấp tài sản của mình là 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung

RLLJF6936EHH945911, số máy F16D3170800075, biển kiểm soát 60A-405.19, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 020033 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017 cho ông Bùi Thanh T theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ngày 17/8/2017. Ngày 17/8/2017 Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã giải ngân cho ông T đã nhận số tiền 559.000.000đ

Trong quá trình thực hiện hợp đồng do kinh tế khó khăn nên ông T không thanh toán cho Ngân hàng kể từ ngày 19/01/2018, số tiền hiện còn nợ gốc của Ngân Hàng là 532.060.240đồng. Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông Bùi Thanh T có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 532.060.240 đồng và tiền lãi là 529.808.697đồng tính đến ngày 28/6/2022, tổng cộng là 1.061.868.697đồng thì ông T đồng ý trả nợ. Trường hợp ông T không trả được cho Ngân hàng các khoản nợ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung RLLJF6936EHH945911, số máy F16D3170800075, biển kiểm soát 60A-405.19, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 020033 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017 cho ông Bùi Thanh T theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ngày 17/8/2017 để trả nợ cho ngân hàng. Tuy nhiên ông T cho rằng tài sản theo hợp đồng thế chấp hiện ông T không quản lý vì lý do bị người khác mang đi cầm cố.

Sau khi thụ lý, căn cứ vào các quy định tại các Điều 196; Điều 199 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành sao gửi các tài liệu chứng cứ nguyên đơn giao nộp và thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ cho bị đơn. Các đương sự không có ý kiến gì khác đối với các tài liệu, chứng cứ.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không thay đổi, bổ sung ý kiến, đề nghị của mình, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Các đương sự không giao nộp, bổ sung thêm tài liệu chứng cứ nào khác, không yêu cầu triệu tập đương sự, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác. Tòa án đã tiến hành xác minh và ra Quyết định xem xét - thẩm định tài sản ông T đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ngày 17/8/2017 theo quy định tại Điều 101 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do T vắng mặt và không đưa tài sản thế chấp đến theo yêu cầu của Tòa án nên việc xem xét – thẩm định không thực hiện được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Phú phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung vụ án: Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 được xác lập giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và ông Bùi Thanh T là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung phù hợp với pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên là hợp đồng hợp pháp và là căn cứ phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Sau khi ký kết hợp đồng cho vay Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã giải ngân cho ông T

559.000.000đ. Quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 19/01/2018, số tiền nợ gốc Ngân Hàng chưa trả 532.060.240 đồng và tiền lãi phát sinh 529.808.697đồng tính đến hết ngày 28/6/2022 theo hợp đồng cho vay mà các bên đã ký kết là có cơ sở. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Bùi Thanh T có nơi cư trú tại xã N, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về tư cách tố tụng: Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì xác định Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là nguyên đơn, ông Bùi Thanh T là bị đơn trong vụ án.

- Về thời hiệu khởi kiện: Theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết và yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã được cấp, tổng Đ, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét hình thức, nội dung hợp đồng: Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 được xác lập giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và ông Bùi Thanh T là hoàn toàn tự nguyện có nội dung phù hợp với pháp luật, không trái với đạo đức xã hội, hình thức phù hợp với quy định tại Điều 405, Điều 406 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử xác định là hợp đồng hợp pháp làm căn cứ phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia ký kết hợp đồng.

[2.2] Xét yêu trả gốc của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng: Theo Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cho ông Bùi Thanh T vay 559.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 83 tháng kể từ ngày giải ngân, nhằm thanh toán tiền mua xe Chevrolet, mới 100%; Lãi suất do các bên thỏa thuận 11,4%/ năm cố định trong 12 tháng kể từ ngày nhận nợ, mức lãi suất được định kỳ điều chỉnh 03 tháng/01 lần; Phương thức thanh toán: Trả gốc phân kỳ và lãi hàng tháng.

Theo khế ước nhận nợ ngày 17/08/2017 mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cung cấp cho Tòa án thì ông T đã nhận số tiền 599.000.000đ theo hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017. Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã xuất trình đầy đủ chứng cứ như các hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ, chứng cứ ông T đã không thanh toán nợ cho ngân hàng kể từ ngày 19/01/2018, ông T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc 532.060.240đồng là có cơ chấp nhận.

[2.3] Xét yêu cầu tính lãi của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng: Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và ông Bùi Thanh T trên cơ tự nguyện, phù hợp với pháp luật. Lãi suất vay, lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn là do các bên tự nguyện thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng. Tiền lãi phát sinh tính từ ngày 19/01/2018 đến hết ngày 28/6/2022 là 529.808.697đồng theo thỏa thuận trong hợp đồng cho vay mà các bên đã ký kết là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ký ngày 17/08/2017, ông Bùi Thanh T đã thế chấp tài sản của mình là 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung RLLJF6936EHH945911, số máy F16D3170800075, biển kiểm soát 60A-405.19, giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 020033 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017 cho ông Bùi Thanh T đã được hai bên tự nguyện thỏa thuận, không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật, có chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản này để thu hồi nợ theo Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 trong trường hợp ông T không trả đầy đủ tiền nợ gốc và lãi là có căn cứ. Vì vậy, cần tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ký ngày 17/08/2017 để đảm bảo thi hành các khoản nợ của Ngân hàng.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng buộc ông Bùi Thanh T có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 532.060.240 đồng và tiền lãi là 529.808.697đồng (tính đến hết ngày 28/6/2022), tổng cộng là 1.061.868.697đồng (một tỉ, không trăm sáu mốt triệu, tám trăm sáu mươi tám ngàn, sáu trăm chín bảy đồng).

Kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2022 ông Bùi Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì lãi suất mà ông T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

[3] Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có gia ngạch theo quy định của pháp luật

[5] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 184, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 385, Điều 401, Điều 429, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 90, 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với ông Bùi Thanh T.

Buộc ông Bùi Thanh T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc 532.060.240 đồng và tiền nợ lãi 529.808.697 đồng (tính đến hết ngày 28/6/2022), tổng cộng là 1.061.868.697 đồng (một tỷ, không trăm sáu một triệu, tám trăm sáu mươi tám nghìn, sáu trăm chín bảy đồng)

Kể từ ngày 29 tháng 6 năm 2022 ông Bùi Thanh T còn phải tiếp tục tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN1708080144087/HTP/HĐTD ký ngày 17/08/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì lãi suất mà ông T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Trường hợp ông Bùi Thanh T không trả được tiền nợ gốc và tiền nợ lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản 01 (một) xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung RLLJF6936EHH945911, số máy F16D3170800075, biển kiểm soát 60A-405.19,

giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 020033 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/8/2017 cho ông Bùi Thanh T theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN170808144087/HTP/HĐTCSP ngày 17/8/2017.

3. Về án phí: Ông Bùi Thanh T phải chịu 43.856.060đồng (Bốn mươi ba triệu, tám trăm năm mươi sáu nghìn, không trăm sáu mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nộp tạm ứng án phí đã nộp 13.490.000đ (Mười ba triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai số 006209 ngày 07/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA DS huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu Hồ sơ – Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Phi